

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 2:
CÁC CÔ, CÁC BÁC TRONG TRƯỜNG MẦM NON
 (Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày 29/09/2025 đến ngày 17/10/2025))

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

LĨNH VỰC	MÃ HÓA MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG			
	MT1	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. + Cân nặng: Trẻ trai: 11,3 – 18,3 kg Trẻ gái: 10,8 – 18,1 kg + Chiều cao: Trẻ trai: 88,7 – 103,5 cm Trẻ gái: 87,4 – 102,7 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng	+ Cân đo trẻ vào ngày 24/10 + Cân đo trẻ vào biểu đồ tăng trưởng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển. - Tổ chức bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Trao đổi với trẻ về việc ăn đầy đủ các chất. - Trò chuyện các món ăn đầy đủ dinh dưỡng thông qua hoạt động ăn trưa và chiều. - Tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống dịch bệnh.
	MT2	Trẻ thực hiện tập động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Động tác 1: Gà gáy - Động tác 2: Gà vỗ cánh - Động tác 3: Gà mổ thóc - Động tác 4: Gà bới đất	* Hoạt động thể dục sáng: * Tập bài: Chú gà trống: - Động tác 1: Gà gáy - Động tác 2: Gà vỗ cánh - Động tác 3: Gà mổ thóc- Động tác 4: Gà bới đất

	MT 4	Trẻ thực hiện được vận động bước xuống bậc cao 15cm.	+ Đi bước vào các ô. + Đi bước qua vật cản. + Bước lên xuống bậc có vịn + Bước lên xuống bậc cao 15cm	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Đi bước vào các ô. + Đi bước qua vật cản. + Bước lên xuống bậc có vịn. + Bước lên xuống bậc cao 15cm.
	MT 15	Trẻ thực hiện được vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện “múa khéo”	+ Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rút, nhào đất nặn, khuấy, đảo, vò, xé. + Đóng cọc bàn gỗ + Nhón nhặt đồ vật.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Xâu vòng màu xanh. * Hoạt động chơi tập: - Chơi với đất nặn...
	MT16	Trẻ phối hợp được vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn, xâu vòng tay, chuỗi đeo tay	- Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Chắp ghép hình. - Chồng xếp 6-8 khối - Tập cầm bút tô vẽ. - Lật mở trang sách	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Xâu vòng màu xanh. * Hoạt động chơi tập: - Tô màu trang phục - Xâu vòng hột hạt tặng cô... - Bé tập xếp hình, xếp hình bông hoa...
GIÁO DỤC DINH DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE				
	MT17	Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn với nhau.	* Hoạt động ăn chính, ăn phụ: - Rèn cho trẻ kỹ năng cần thìa xúc cơm, giữ bát. - Rèn cho trẻ biết tên một số món ăn vật, làm quen với các món ăn vật. - Rèn cho trẻ biết tên các món ăn.
	MT19	Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa.	* Hoạt động ngủ trưa: - Rèn cho trẻ kỹ

				năng nằm ngay ngắn, không nói chuyện trong giờ ngủ. Có nề nếp trong khi ngủ
MT20	Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt.	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.		* Chế độ sinh hoạt hàng ngày: - Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm ca uống nước, trẻ tự đi dép, trẻ tự xúc cơm khi có người lớn giúp đỡ, vứt rác đúng nơi quy định.
MT21	Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.		* Chế độ sinh hoạt hàng ngày: - Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm ca uống nước, trẻ tự đi dép, trẻ tự xúc cơm khi có người lớn giúp đỡ
MT22	Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.	- Tập tự phục vụ: xúc cơm, uống nước, mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, chuẩn bị chỗ ngủ... - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh. - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa mặt rửa tay.		* Hoạt động ăn chính, ăn phụ, hoạt động ngủ trưa: - Rèn cho trẻ có thói quen tự phục vụ. - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm ca uống nước, trẻ tự đi dép, trẻ tự xúc cơm khi có người lớn giúp đỡ.
MT23	Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra	- Tập thói quen đội mũ khi ra nắng; đi		* Một số hoạt động trong ngày

		nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Rèn cho trẻ có thói quen nóng cởi áo và trời lạnh mặc áo vào dưới sự giúp đỡ của cô giáo.
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	LUYỆN TẬP VÀ PHỐI HỢP CÁC GIÁC QUAN.			
	MT 26	Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn...đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng, mềm, nhẵn, xù xì. - Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt, mặn, chua)	* Hoạt động ngoài trời: - Quan sát chuối - Quan sát vườn rau - Đi dạo trong sân trường. - Quan sát thời tiết. * Hoạt động chơi tập: - Chơi cùng với đồ chơi. - Xâu vòng, bé tập xếp hình, xếp bông hoa..
	NHẬN BIẾT			
	MT27	Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Sử dụng thìa, bát, búp bê, ô tô, quả bóng... - Chơi bế em... - Tập xúc cơm cho bé - Tập nấu bột, pha sữa cho bé...	* Hoạt động chơi tập: - Chơi cho búp bê ăn, ngủ. Ru búp bê ngủ. Bé tập làm bác cấp dưỡng.
	MT28	Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp. - Tên và công việc của những người thân	* Hoạt động chơi tập hoạt động có chủ đích: - Nhận biết đèn ông sao. - Nhận biết công việc của cô giáo.

			gần gũi trong gia đình. - Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp. - Một số hoạt động trong những ngày lễ.	
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	NGHE			
	MT37	Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động.	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau - Nghe các từ chỉ tên đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: Thơ: Mẹ và cô, trung thu cho bé; Truyện: Chào buổi sáng * Hoạt động chơi tập: - Cho búp bê ăn,...
	MT39	Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Thơ: Mẹ và cô; Trung thu cho bé - Truyện: Chào buổi sáng - Đồng dao: Chi chi chành chành
	NÓI			
	MT43	Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.	- Trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Truyện: Chào buổi sáng
	MT44	Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Thơ: Mẹ và cô; Trung thu cho bé - Đồng dao: Chi chi chành chành
	MT45	Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	* Hoạt động trong ngày

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI	MT46	Trẻ kể lại được đoạn truyện, được nghe nhiều lần dưới sự gợi ý của cô.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, cô gợi ý.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Truyện: Chào buổi sáng
	LÀM QUEN VỚI SÁCH			
	MT49	Trẻ biết mở sách, cầm sách đúng chiều, xem và gọi tên sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Truyện: Chào buổi sáng * Hoạt động chơi tập: - Xem tranh ảnh về cô giáo,..
	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM			
	MT52	Trẻ nhận biết được trạng thái vui, buồn, sợ hãi.	- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, tức giận...	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Truyện: Chào buổi sáng
	PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG XÃ HỘI.			
	MT57	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ: Bé em, khuấy bột cho em bé, nghe máy điện thoại.	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bé em, khuấy bột, bé em, nghe điện thoại.	* Hoạt động chơi tập: - Chơi cho búp bê ăn, ngủ. Ru búp bê ngủ. Bé tập làm bác cấp dưỡng...
	MT 60	Trẻ thực hiện được một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định.	* Hoạt động thể dục sáng, hoạt động có chủ đích, hoạt động chơi tập
	PHÁT TRIỂN CẢM XÚC THẨM MĨ			
	MT61	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Hưởng ứng cảm xúc cùng cô như nhún	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Hát Đêm trung thu, vận động cô và mẹ - Nghe hát: Cô giáo, chim mẹ chim con; Lên thăm chị Hằng

			nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân....theo nhịp bài hát.	
	MT62	Trẻ thích tô màu (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng đã in sẵn (Hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như: Hoa quả, em bé, đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Tô màu đèn ông sao, xâu vòng màu xanh, tô màu cái yếm màu vàng.
	MT 63	Trẻ thích vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Tô màu đèn ông sao, xâu vòng màu xanh, tô màu cái yếm màu vàng.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

* Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 4

Chủ đề nhánh 1: Bé vui tết trung thu

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 29/09/2025 đến ngày 03/10/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (29/09)	Thứ3 (30/09)	Thứ 4 (01/10)	Thứ 5 (02/10)	Thứ 6 (03/09)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	*Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng vào đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ *Chơi theo ý thích. - Hướng trẻ vào góc chơi. Quan sát tranh ảnh về trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày tết trung thu. Nghe hát nghe nhạc về ngày tết trung thu. *Thể dục sáng: Thổi bóng * Điểm danh:				
Hoạt động	* Thể dục: - VĐCB: Đi bước vào các ô - TCVD: Bóng	* Làm quen với văn học:	* Nhận biết - Đèn ông	* Hoạt động với đồ	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: <i>Dạy</i>

chơi tập có chủ đích	tròn to	- Thor: Trung thu cho bé	sao	vật: - Tô màu đèn ông sao. (Mẫu)	hát: Đêm trung thu - Nội dung kết hợp: Nghe hát: Lên thăm chị Hằng
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Chơi bán hàng, Bày mâm ngũ quả. Gia đình tổ chức đêm trung thu * Góc vận động: - Luyện tập vận động. Đi bước vào các ô. * Góc tạo hình: - Di màu mâm ngũ quả. Nặn bánh trung thu * Góc âm nhạc: - Biểu diễn bài hát nội dung tết trung thu. * Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp đồ chơi. Xếp bàn ghế. Xâu vòng hoa. * Góc sách truyện: - Xem tranh ảnh về ngày tết trung thu				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát hoa mười giờ. Lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường. Hoạt động lao động: tưới rau * Trò chơi vận động: - Bắt bướm. Bóng tròn to. Bong bóng xà phòng. * Chơi tự do. - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Vẽ phấn trên sân.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	- Đi bước vào các ô. Chơi bắt bướm	- Trung thu cho bé - Bánh dẻo - Mâm cỗ	- Đèn ông sao	- Tô màu đèn ông sao	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.				

	* Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cắt gôi, chiếu... 3. Ăn phụ - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.
Hoạt động chơi tập	1. Ôn luyện: - Ôn: Đi bước vào các ô. - Ôn: Thơ Trung thu cho bé - Ôn: Nhận biết đèn ông sao - Ôn: Tô màu chiếc đèn ông sao. - Ôn: Hát Đêm Trung thu
Ăn chính - Hoạt động theo ý thích.	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.
Trả trẻ	1. Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần 2. Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

+Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 5

Chủ đề nhánh 2: Các cô trong nhóm lớp của bé. Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 06/10/2025 đến 10/10/2025).

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (06/10)	Thứ 3 (07/10)	Thứ 4 (08/10)	Thứ 5 (09/10)	Thứ 6 (10/10)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, hướng dẫn trẻ tập cất tư trang vào nơi quy định. * Chơi theo ý thích: Hướng trẻ vào góc chơi * Trò chuyện + Xem tranh ảnh về công việc của các cô trong nhóm lớp. - Nghe nhạc, nghe hát các bài hát. 2. Thể dục sáng: Những bông hoa 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi, tập có chủ định	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Đi bước qua vật cản. - Trò chơi vận động: Qua suối hái hoa	* Làm quen với văn học: - Truyện Chào buổi sáng	* Kỹ năng sống: - Bé nhận quà	* Hoạt động với đồ vật: - Xâu vòng màu xanh (mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: <i>Vận động:</i> “Cô và mẹ”. - Nội dung kết hợp: Nghe hát: “Chim mẹ chim con”
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Ru búp bê ngủ. Bé bế và cho búp bê ăn. * Góc hoạt động với đồ vật: - Xâu vòng, dán hoa tặng cô. * Góc vận động: - Đi bước qua vật cản; Trò chơi: Qua suối hái hoa. * Góc sách truyện: - Xem tranh, ảnh, sách về một số hoạt động, công việc của các cô, bác trong nhóm, lớp; Kể chuyện, đọc thơ về chủ đề. * Góc tạo hình: - Chơi với đất nặn: Nặn bông hoa. Xé giấy. * Góc âm nhạc: - Hát vận động một số bài hát trong chủ đề.				
Hoạt động chơi, tập	* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường; Quan sát công việc của các cô, bác trong trường mầm non; Hoạt động lao động: Tưới cây . - Trò chơi vận động: - Cô đuổi bắt; Chi chi chành chành; Qua suối hái hoa. - Chơi tự do:				

	- Chơi tự do, nhặt lá trên sân.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	- Đi bước qua vật cản. - Qua suối hái hoa	- Chào buổi sáng	- con cám ơn - Con xin ạ	- Xâu vòng màu xanh	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi, tập	* Ôn luyện: - Ôn: Đi bước qua vật cản. - Ôn: Truyện Chào buổi sáng - Ôn: Kỹ năng sống: Bé nhận quà. - Ôn: Xâu vòng màu xanh - Ôn: Vận động: “Cô và mẹ”.				
Ăn chính - Hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính a. Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. b. Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. c. Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.				
Trả trẻ	1. Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần 2. Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh.				

	-Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.
--	------------------------------------

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

+Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:

- Khó khăn:

- Tồn tại:

- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 6

Chủ đề nhánh 3: Công việc của các cô các bác trong nhóm/lớp

Thời gian thực hiện: 1 tuần(Từ 13/10/2025 đến 17/10/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (13/10)	Thứ 3 (14/10)	Thứ 4 (15/10)	Thứ 5 (16/10)	Thứ 6 (17/10)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở nhà. * Trò chuyện - Xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về chủ đề. - Nghe nhạc nghe hát về chủ đề. * Chơi theo ý thích: - Hướng trẻ vào góc chơi * Thể dục sáng: Những bông hoa * Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Những bông hoa. - Vận động cơ bản: Bước lên xuống bậc có vịn - Trò chơi vận động: Chuyển bóng.	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: - Chi chi chành chành	* Nhận biết - Nhận biết công việc của cô giáo	* Hoạt động với đồ vật: - Tô màu cái yếm (mẫu).	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: <i>Biểu diễn văn nghệ: Cô và mẹ; Bàn tay cô giáo</i> - Nội dung kết hợp: Nghe hát “Cô giáo.”
Hoạt động chơi, tập	* Góc bé em: Bé tập làm bác cấp dưỡng; Cho búp bê ăn; Ru búp bengủ. * Góc vận động: - Luyện tập vận động: Bước lên xuống bậc có vịn. Trò chơi Chuyển bóng * Góc hoạt động với đồ vật: - Bé tập xếp hình; xếp hình bông hoa.				

	* Góc tạo hình: - Dán bông hoa tặng cô; Di màu bông hoa. * Góc sách truyện: - Xem tranh sách về công việc của các cô bác trong trường mầm non; đọc thơ về chủ đề. * Góc âm nhạc: - Hát bài hát về chủ đề; Vận động một số bài hát về chủ đề.				
Hoạt động chơi, tập	* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường; Quan sát công việc quen thuộc của các cô các bác trong nhóm/lớp - Hoạt động lao động: Nhặt lá rụng trên sân * Trò chơi vận động: - Bắt bướm; Nhảy lò cò; Kéo cưa lừa xẻ . * Chơi tự do: - Chơi với cát nước; Vẽ tự do trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	Bước lên xuống bậc có vịn	- Chi chi chành chành	Nhận biết công việc của cô giáo	Tô màu cái yếm (mẫu)	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa,ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi, tập	* Ôn luyện: - Ôn: Bước lên xuống bậc có vịn - Ôn: Đồng dao Chi chi chành chành - Ôn: Nhận biết công việc của cô giáo. - Ôn: Tô màu cái yếm - Ôn: Biểu diễn văn nghệ.				

Ăn chính - Hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính a. Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. b. Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. c.. Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.
Trả trẻ	*Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày. - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh-trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do. - Trao đổi với phụ huynh. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

+ Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÁC CÔ, CÁC BÁC TRONG TRƯỜNG MẦM NON

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện

- a) Giới thiệu chủ đề:
- b) Khám phá chủ đề:
- C) Tăng cường tiếng Việt:

**ĐÁNH GIÁ
THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ CÁC CÔ CÁC BÁC TRONG TRƯỜNG MẦM NON**

+ Mục tiêu chưa đạt:

+ Nội dung chưa thực hiện được:

+ Nguyên nhân:

* Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 26 tháng 9 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng

